

Số: /BC-UBND

Đức Phổ, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết thi hành Luật Tài nguyên, môi trường Biển và Hải đảo năm 2015

Thực hiện Công văn số 1673/STNMT-BHD ngày 08/4/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc báo cáo tổng kết thi hành Luật Tài nguyên môi trường biển, hải đảo năm 2015; UBND thị xã Đức Phổ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

1. Đánh giá tình hình triển khai thi hành Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo

a) Công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thi hành Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015 và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật.

Thị ủy và chính quyền địa phương thị xã Đức Phổ đã triển khai và thực hiện có hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành triển khai thi hành Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015 và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Luật của cấp trung ương, cấp tỉnh, cụ thể như sau:

Huyện ủy Đức Phổ (nay là Thị ủy Đức Phổ) ban hành Chương trình hành động số 32-CTr/HU ngày 01/10/2013 về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường;

- Chương trình hành động số 12-CTr/HU ngày 07/10/2016 của Huyện ủy Đức Phổ thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 4, khóa XIX về đẩy mạnh phát triển kinh tế biển, đảo tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 -2020;

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện có Kế hoạch số 09/KH-MT-BTT ngày 16/4/2013 về kế hoạch triển khai công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện;

- Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 11/01/2017 của Chủ tịch UBND huyện về việc tăng cường quản lý hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện; Quyết định số 1386/QĐ-UBND ngày 09/5/2017 của UBND huyện ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về khoáng sản trên địa bàn huyện Đức Phổ; Chương trình phối hợp số 06/CTrPH-UBMT-TNMT ngày

14/4/2017 chương trình phối hợp giữa Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam huyện và Phòng Tài nguyên và Môi trường với các tổ chức tôn giáo trong huyện về bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu (giai đoạn 2017 - 2020); tổ chức xây dựng kế hoạch bảo vệ môi trường hàng năm trên địa bàn huyện...

- Kế hoạch số 100-KH/TU ngày 07/02/2023 của Thị ủy Đức Phổ thực hiện Chương trình hành động số 21-Ctr/TU ngày 12/8/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 24/01/2022 của Bộ Chính trị về quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững đô thị Việt Nam đến 2030, tầm nhìn đến 2045;

- Công văn số 952-CV/TU ngày 09/11/2022 của Ban Thường vụ Thị ủy Đức Phổ về việc tuyên truyền an ninh môi trường phục vụ phát triển bền vững đất nước;

- Quyết định số 2936/QĐ-UBND ngày 08/8/2018 của UBND thị xã Đức Phổ về việc phê duyệt Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng Đức Phổ, giai đoạn 2017-2020;

- Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 09/5/2019 của Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ về tăng cường các biện pháp quản lý bảo vệ, phát triển rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và quản lý lâm sản trên địa bàn huyện bằng phương pháp như đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai Luật Lâm nghiệp năm 2015 và các văn bản dưới Luật liên quan.

- UBND huyện Đức Phổ (nay là UBND thị xã) ban hành Quyết định số 1289/QĐ-UBND ngày 26/4/2017 về việc phê duyệt Đề án đẩy mạnh phát triển kinh tế biển huyện Đức Phổ giai đoạn 2016 – 2020.

Nhìn chung, qua lãnh đạo, chỉ đạo và quán triệt Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015 thì nhận thức về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và môi trường nhất là bảo vệ môi trường biển của cấp ủy và cộng đồng xã hội đã nâng lên một bước, thể hiện trong việc lồng ghép các nhiệm vụ ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ tài nguyên và môi trường trong quy hoạch xây dựng phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Người dân bước đầu quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường, nhiều địa phương đã xây dựng được hương ước, quy ước về bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư.

b) Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và các văn bản chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

Hàng năm, UBND thị xã chỉ đạo các phòng, ban, ngành, các Hội, Đoàn thể, các cơ quan đóng trên địa bàn thị xã, UBND các xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày môi trường thế giới (05/6), Ngày Đại dương thế giới (08/6), Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam; Tuần lễ nước sạch và vệ sinh môi trường, Ngày đa dạng sinh học (ngày 22/5), Tuần lễ làm cho thế giới sạch hơn bằng nhiều hình thức như: dùng xe tuyên truyền cổ động, treo các pa-nô, áp – phích ở các địa điểm đông người qua lại, các trục

đường chính, trồng và chăm sóc cây xanh, tổ chức dọn vệ sinh ở một số địa điểm nổi cộm về ô nhiễm, khơi thông cống rãnh, dọn vệ sinh đường làng, ngõ xóm; tổ chức và đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, vận động, giáo dục cán bộ và Nhân dân sử dụng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường và biển, hải đảo Việt Nam.

Tổ chức các lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên địa bàn trong đó có lồng ghép Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo và các văn bản chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật. Từ năm 2013 - 2022, UBND thị xã đã thực hiện đặt được 50 pa-nô cố định tuyên truyền về bảo vệ môi trường, biển đảo đặt tại 15 xã, thị trấn, 03 lượt dùng xe tuyên truyền cố động đi đến từng thôn, ngõ xóm để tuyên truyền theo chủ đề về môi trường, hàng trăm câu khẩu hiệu được cắt dán với nội dung về bảo vệ môi trường treo tại địa bàn 15 xã, thị trấn; 18 lớp hội nghị tuyên truyền về công tác môi trường, biển đảo, quản lý rác thải.

2. Đánh giá kết quả triển khai thi hành Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo

a) Việc thực hiện công tác điều tra cơ bản, nghiên cứu khoa học về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo

Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành của Tỉnh điều tra, đánh giá khoáng sản trên địa bàn huyện. UBND tỉnh đã có Quyết định số 546/QĐ-UBND ngày 09/8/2017 của UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành điều tra, đánh giá các nguồn tài nguyên biển, xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên biển của huyện phục vụ cho công tác quản lý; kiểm soát các hoạt động khai thác, có biện pháp hữu hiệu để ngăn chặn tình trạng đánh bắt mang tính hủy diệt nhằm bảo vệ nguồn lợi thủy sản, đặc biệt là vùng biển gần bờ.

b) Việc thực hiện các quy định về hành lang bảo vệ bờ biển, đảm bảo quyền tiếp cận người dân với biển

UBND thị xã thực hiện nhiệm vụ quan trắc chất lượng môi trường định kỳ và báo cáo công tác bảo vệ môi trường thị xã. Trong đó, lồng ghép nội dung đánh giá chất lượng môi trường khu vực ven biển.

Tổ chức thực hiện nghiêm túc các văn bản pháp luật về quản lý, bảo vệ hành lang bảo vệ bờ biển; bố trí kinh phí thực hiện tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ hành lang bờ biển trên địa bàn.

Xem xét và không thống nhất việc đầu tư xây dựng các dự án, công trình nằm trong hành lang bảo vệ bờ biển đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành tại Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 28/8/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ranh giới hành lang bảo vệ bờ biển tỉnh Quảng Ngãi.

Tham gia phối hợp nhận bàn giao hồ sơ mốc ranh giới bảo vệ hành lang bờ biển vào ngày 22/8/2019 (275 mốc) trên địa bàn 06 xã, phường ven biển thuộc thị xã với Chi cục Biển và Hải đảo tỉnh Quảng Ngãi.

c) Việc thực hiện quy định về kiểm soát ô nhiễm, ứng phó sự cố tràn dầu, hóa chất độc trên biển và nhận chìm ở biển

- Đẩy mạnh áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào nuôi trồng, khai thác, chế biến hải sản, trong đó ưu tiên và khuyến khích phát triển sản xuất thủy sản hữu cơ, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ sinh học, chuyển đổi số, tạo ra sản phẩm có giá trị cao. Bảo vệ nguồn lợi thủy sản, nghiêm cấm các hoạt động khai thác mang tính tận diệt. Trong năm 2022, UBND thị xã Đức Phổ đã ban hành Công văn số 2361/UBND ngày 04/10/2022 về triển khai thực hiện các nhiệm vụ cấp bách về chống khai thác IUU (*hoạt động đánh bắt cá trái phép, không báo cáo và không được quản lý*) và Quyết định số 3376/QĐ-UBND ngày 06/10/2022 về thành lập Đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định trên địa bàn thị xã Đức Phổ và tổ chức kiểm tra tại 02 phường Phổ Thạnh và Phổ Quang. Phục vụ cho các dự án, đề tài ứng dụng tiến bộ khoa học – kỹ thuật, công nghệ vào trong sản xuất, nuôi trồng với tổng số tiền là 421.222.000 đồng; trong đó: Ngân sách Khoa học công nghệ tỉnh hỗ trợ: 4.022.000.000 đồng; ngân sách thị xã bố trí: 3.200.000.000 đồng; vốn Hợp tác xã và dân đóng góp: 414.000.000 đồng. Trong những năm qua, do áp dụng kỹ thuật nuôi tôm theo phương thức truyền thống nên tình hình dịch bệnh ở tôm diễn ra phức tạp. Tuy nhiên, do lợi nhuận từ nuôi tôm lớn nên nhiều hộ nuôi sau khi tôm bị bệnh, tiếp tục cải tạo, xử lý và thả nuôi nên sản lượng nuôi trồng thủy sản vẫn có xu hướng tăng nhẹ.

- Củng cố, phát triển các hợp tác xã dịch vụ, nghiệp đoàn nghề cá,...; khuyến khích phát triển đội tàu hậu cần nghề cá, liên doanh, liên kết để thực hiện chuỗi liên kết khai thác, chế biến, tiêu thụ thủy sản đảm bảo chất lượng sản phẩm; hỗ trợ ngư dân cải hoán, đóng mới tàu có công suất lớn, hiện đại; cơ cấu lại tàu thuyền, tổ chức lại hoạt động khai thác thủy sản theo hướng bền vững, đẩy mạnh khai thác tại các vùng biển xa bờ phù hợp với trữ lượng nguồn lợi thủy sản và khả năng phục hồi hệ sinh thái biển. Chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương phát huy hiệu quả hoạt động của các tổ, đội tàu thuyền đoàn kết, an toàn, bên bãi tự quản, triển khai hiệu quả, thực chất hoạt động của Văn phòng đại diện tại cảng cá Mỹ Á để kiểm tra, kiểm soát việc xuất, nhập bến và truy xuất nguồn gốc thủy sản. Thực hiện Công văn số 9443/BNN-TCTS ngày 18/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, từ năm 2015 đã tạm dừng việc đóng mới tàu cá làm nghề lưới kéo và cải hoán đối với các tàu từ các nghề khác sang nghề lưới kéo; không cấp giấy phép khai thác thủy sản đối với các tàu từ các nghề khác chuyển sang làm nghề lưới kéo. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng, nắm chắc tình hình hoạt động của các tổ chức, cá nhân có dấu hiệu đưa tàu cá, ngư dân đi khai thác hải sản trái phép ở vùng biển nước ngoài để kịp thời răn đe, giáo dục. Từ

năm 2021 đến nay, đã tiến hành xử phạt 66 vụ/66 cá nhân với tổng số tiền 874 triệu đồng. Phát huy hiệu quả các trang thiết bị về quan sát, trinh sát, thông tin liên lạc, thiết bị giám sát hành trình (VMS) để kịp thời phát hiện ngăn chặn tàu cá, ngư dân đi khai thác trái phép hải sản ở vùng biển nước ngoài.

- Phối hợp, có ý kiến đối với các phương án ứng phó sự cố tràn dầu của các tổ chức kinh doanh xăng dầu trên địa bàn; Giao nhiệm vụ cho phòng chuyên môn xây dựng phương án ứng phó sự cố tràn dầu trên địa bàn thị xã.

3. Khó khăn, vướng mắc

Nhận thức của một số cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và người dân về Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo chưa đầy đủ, chưa thống nhất. Các chính sách, pháp luật về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu còn bất cập, thiếu đồng bộ và chưa sát với thực tế.

Công tác thu gom, xử lý chất thải ở địa bàn nông thôn, còn gặp nhiều khó khăn, thu gom và xử lý chất thải nguy hại còn bất cập về hạ tầng kỹ thuật và công nghệ, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả quản lý nhà nước. Đến thời điểm tháng 6/2023, dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt thị xã Đức Phổ (giai đoạn 3) đã hoàn thành được các công đoạn: lấy ý kiến theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 về đầu tư xây dựng dự án: Ngày 24/12/2022 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã Đức Phổ đã phối hợp với UBND xã Phổ Nhơn tổ chức lấy ý kiến theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 về đầu tư xây dựng dự án; Hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình đã được đơn vị tư vấn thực hiện cơ bản hoàn thành; Hồ sơ thiết kế đã gửi thẩm định và đã được Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi thẩm định công nghệ trạm xử lý nước rỉ rác tại Công văn số 708/SKH-CN ngày 05/5/2023; Hồ sơ Đánh giá tác động môi trường (ĐTM) đã lấy ý kiến tổ chuyên gia và Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Ngãi (ngày 26/5/2023, *Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh Quảng Ngãi có Công văn số 192/LHH-KH về việc góp ý Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và báo cáo tác động môi trường dự án: Đầu tư xây dựng hạ tầng Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt thị xã Đức Phổ (giai đoạn 3)*); Hiện nay, đang hoàn thiện hồ sơ theo ý kiến góp ý để gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi thẩm định. UBND thị xã chưa xây dựng và đưa vào vận hành dự án Đầu tư xây dựng hạ tầng Khu liên hợp xử lý chất thải rắn sinh hoạt thị xã Đức Phổ nên 12/15 xã, phường trên địa bàn thị xã phải tự xây dựng phương án thu gom, xử lý rác thải tại chỗ, vì vậy, chưa thật sự đảm bảo vệ sinh môi trường; một số địa phương còn thiếu quỹ đất để xử lý rác thải cho xã, phường mình (đặc biệt là phường Phổ Thạnh); một số hộ dân chưa có ý thức về bảo vệ môi trường, vứt rác bừa bãi nên rất khó khăn trong công tác đảm bảo vệ sinh môi trường.

Nhận thức của cộng đồng cũng như cơ sở sản xuất kinh doanh về bảo vệ môi trường có nơi, có lúc vẫn còn hạn chế; ý thức bảo vệ môi trường của một số cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ còn thấp, coi trọng lợi ích kinh tế và xem nhẹ

công tác bảo vệ môi trường. Việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường của một số đơn vị chưa nghiêm túc, thực hiện không đầy đủ theo quy định.

Đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ môi trường mặc dù đã được tăng cường nhưng số lượng còn quá mỏng, trình độ chưa đồng đều.

Công tác đầu tư hạ tầng bảo vệ môi trường còn chưa hiệu quả; Hệ thống thu gom, xử lý rác thải; Hệ thống cung cấp nước sạch; Hệ thống thoát và xử lý nước thải chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế.

Phần thứ hai

Kiến nghị và đề xuất

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng. Đẩy mạnh quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của biển trong phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, khối đại đoàn kết toàn dân để tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế biển trong thời gian đến gắn với thi hành Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015.

2. Tiếp tục quán triệt, tổ chức thực hiện Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2015 và các văn bản quy định chi tiết tiết hướng dẫn thi hành Luật.

3. Nâng cao năng lực, kiến thức cho cán bộ, công chức thuộc chính quyền các cấp trực tiếp làm công tác quản lý tài nguyên, môi trường biển. Các cấp ủy đảng, chính quyền, các cơ quan, đơn vị liên quan, nhất là các xã, phường ven biển đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự chuyển biến thật sự trong nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của kinh tế biển, về bảo vệ nguồn lợi thủy sản và bảo vệ môi trường sinh thái biển, nhằm bảo đảm tính nhất quán và đồng thuận cao trong thực hiện các chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế biển. Tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân không vi phạm các quy định về chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU) theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

4. Hoàn thiện quy hoạch về phát triển bền vững kinh tế biển; nâng cao công tác quản lý Nhà nước về biển, bảo vệ tài nguyên và môi trường biển

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành liên quan của tỉnh trong việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch ngành, lĩnh vực liên quan đến phát triển kinh tế biển như vùng nuôi trồng thủy sản, phát triển dịch vụ, du lịch biển... để tích hợp vào quy hoạch chung xây dựng thị xã Đức Phổ thời kỳ 2021 - 2030 và những năm tiếp theo.

- Kịp thời củng cố, kiện toàn bộ máy cơ quan quản lý Nhà nước về biển; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước các cấp đủ năng lực, có chuyên môn cao; nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan chức năng của thị xã và chính

quyền các xã, phường ven biển trong công tác quản lý nhà nước về kinh tế biển, bảo vệ tài nguyên và môi trường biển.

5. Về phát triển nguồn nhân lực

- Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị chức năng và các trường để đào tạo, bồi dưỡng cho ngư dân về kiến thức, kỹ năng khai thác, nuôi trồng và chế biến thủy sản, nhất là ngư dân làm thuyền trưởng, máy trưởng, thuyền viên và nhân lực cho một số ngành nghề phục vụ dịch vụ, du lịch biển, chế biến sản phẩm thủy sản.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quản lý Nhà nước về kinh tế biển bảo vệ tài nguyên, môi trường biển. Khuyến khích, thu hút nguồn nhân lực được đào tạo chuyên sâu các ngành nghề liên quan đến phát triển kinh tế biển, tài nguyên và bảo vệ môi trường biển về công tác tại thị xã.

6. Về huy động nguồn lực, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư cho phát triển bền vững kinh tế biển, bảo vệ tài nguyên, môi trường biển- hải đảo

- Cân đối, bố trí nguồn vốn từ ngân sách phù hợp để phát triển kinh tế biển, bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo. Trong đó ưu tiên nguồn vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế biển, nhất là hạ tầng giao thông, nuôi trồng thủy hải sản, hậu cần nghề cá; hỗ trợ phát triển ứng dụng khoa học công nghệ đối với các ngành ưu tiên phát triển; hỗ trợ đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho các ngành kinh tế biển, bảo vệ tài nguyên, môi trường biển.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư nhằm tạo điều kiện thuận lợi thu hút các thành phần kinh tế tham gia phát triển kinh tế biển. Phát huy hình thức đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP); thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài thị xã, trong đó ưu tiên các dự án đầu tư lớn, sử dụng công nghệ tiên tiến, dự án công nghệ cao nhằm tạo giá trị gia tăng lớn cho phát triển kinh tế và bảo vệ tài nguyên, môi trường biển.

Trên đây là báo cáo của UBND thị xã Đức Phổ, kính đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh;
- CT, PCT UBND thị xã;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- VP HĐND&UBND: C, PC, CV^{Thuận};
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Sang